

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG TRỊ
HỘI ĐỒNG CHẤM THI TUYỂN SINH
VÀO LỚP 10 THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN
NĂM HỌC 2021-2022

BẢNG GHI TÊN- GHI ĐIỂM
Chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn
Khóa ngày: 05/6/2021
MÔN: SINH HỌC (CHUYÊN)

STT	Phòng thi	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm thi
1	14	0002	Hồ Thúy An	12/12/2006	2.25
2	14	0005	Nguyễn Hoàng An	09/01/2006	4.75
3	14	0012	Cao Thụy Phương Anh	16/11/2006	3.25
4	14	0033	Nguyễn Thị Trâm Anh	14/12/2006	7.00
5	14	0052	Lê Quang Bảo	02/09/2006	8.50
6	14	0056	Nguyễn Thanh Bình	05/06/2006	1.75
7	14	0059	Hoàng Thị Quỳnh Châu	18/11/2006	2.50
8	14	0071	Võ Đặng Chung	16/10/2006	5.25
9	14	0074	Trần Ánh Cường	19/05/2006	6.00
10	14	0099	Lê Thị Hoàng Dung	25/01/2006	3.00
11	14	0100	Nguyễn Thị Thanh Dung	10/02/2006	8.00
12	14	0121	Lê Thị Châu Giang	01/01/2006	7.25

STT	Phòng thi	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm thi
13	14	0129	Lê Việt Hà	20/01/2006	6.00
14	14	0135	Lê Thị Thu Hải	06/01/2006	6.00
15	14	0136	Nguyễn Văn Hải	02/01/2006	5.75
16	14	0142	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	23/07/2006	7.75
17	14	0149	Lê Viết Ngọc Hoàn	20/11/2006	6.50
18	15	0155	Nguyễn Đức Hoàng	07/11/2006	4.25
19	15	0157	Nguyễn Hữu Hoàng	18/03/2006	0.50
20	15	0159	Nguyễn Việt Hoàng	25/01/2006	5.00
21	15	0170	Hồ Thị Lan Hương	09/07/2006	5.25
22	15	0179	Lý Văn Huy	18/03/2006	4.75
23	15	0185	Lê Thị Thanh Huyền	01/02/2006	4.25
24	15	0189	Trần Ngô Ngọc Huyền	08/10/2006	0.75
25	15	0191	Hoàng Mai Ka	07/11/2006	10.00
26	15	0194	Lê Bảo Khanh	30/03/2006	4.75
27	15	0200	Lê Nguyễn Ngọc Khánh	18/11/2006	4.50
28	15	0203	Nguyễn Trần Hải Khánh	25/01/2006	7.75
29	15	0209	Nguyễn Lê Trung Kiên	23/04/2006	3.50

STT	Phòng thi	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm thi
30	15	0214	Phan Khánh Lâm	27/06/2006	4.00
31	15	0217	Cao Tất Phong Linh	25/08/2006	3.50
32	15	0228	Nguyễn Nhật Linh	28/03/2006	7.00
33	15	0234	Nguyễn Văn Linh	23/06/2006	9.50
34	15	0242	Văn Nguyễn Ngọc Linh	17/06/2006	5.25
35	16	0254	Nguyễn Thị Hiền Lương	07/08/2006	7.50
36	16	0266	Lê Bá Phương Minh	09/11/2006	7.75
37	16	0280	Lê Trà My	29/12/2006	7.50
38	16	0289	Trần Thị Na	25/05/2006	8.00
39	16	0293	Lê Hồng Tố Nga	24/07/2006	8.75
40	16	0294	Lê Thị Phương Nga	09/03/2006	6.50
41	16	0302	Nguyễn Thị Kim Ngân	11/04/2006	6.25
42	16	0312	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	12/05/2006	3.25
43	16	0338	Nguyễn Thanh Nhã	26/11/2006	6.50
44	16	0341	Hoàng Hạnh Nhân	06/07/2006	4.50
45	16	0343	Nguyễn Đức Nhân	08/01/2006	9.50
46	16	0356	Lê Hoàng Uyên Nhi	19/11/2006	4.00

STT	Phòng thi	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm thi
47	16	0360	Nguyễn Lê Lâm Nhi	30/01/2006	7.25
48	16	0374	Trần Thị Tuyết Nhi	02/01/2006	6.25
49	16	0381	Lê Thị Thúy Như	16/01/2006	8.25
50	16	0408	Nguyễn Lê Quỳnh Phương	31/07/2006	4.25
51	17	0409	Nguyễn Thị Uyên Phương	16/05/2006	3.00
52	17	0411	Hà Minh Quân	23/04/2006	4.75
53	17	0466	Nguyễn Mai Thi	19/06/2006	1.50
54	17	0468	Nguyễn Thị Quỳnh Thơ	06/12/2006	1.75
55	17	0477	Nguyễn Thị Anh Thư	08/06/2006	5.00
56	17	0483	Trần Thị Minh Thư	05/06/2006	3.00
57	17	0487	Nguyễn Thị Thùy	15/05/2006	2.75
58	17	0488	Trương Thị Minh Thùy	25/12/2006	6.75
59	17	0491	Nguyễn Ngọc Quỳnh Tiên	14/12/2006	8.75
60	17	0495	Nguyễn Đức Tính	14/12/2006	6.00
61	17	0514	Nguyễn Thị Vân Trinh	25/05/2006	3.00
62	17	0518	Nguyễn Thành Trung	09/10/2006	8.00
63	17	0524	Phan Hoàng Tuấn	31/08/2006	1.75

STT	Phòng thi	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm thi
64	17	0526	Trần Văn Tuệ	17/03/2006	1.25
65	17	0535	Võ Lê Nhật Vi	30/07/2006	0.50
66	17	0539	Dương Thị Bảo Vy	30/09/2006	2.50

THƯ KÝ

Lê Minh Chung

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI



Mai Huy Phương